

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 725/2020/HS-ST
Ngày: 30 – 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thế Cần

2. Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 602/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 708/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, Thông báo mở lại phiên tòa ngày 16/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Duy V; tên gọi khác: P; sinh năm 1989, tại C.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố C; Nơi cư trú: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Lê Văn D, sinh năm 1967 (còn sống) và bà Đào Thị L, sinh năm 1968 (còn sống); gia đình bị cáo có 02 (hai) anh em; bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Bùi Thị Lệ T, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Ngày 31/7/2017, TAND thị xã Long Khánh (nay là TP.Long Khánh), tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/7/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 871 ngày 14/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện

bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Hoàng Anh M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 137, B, tổ 1, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh D. (vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Trần Thanh S, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số 129, tổ 1, khu phố 5, phường L, TP.B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 05/7/2020, bị cáo Lê Duy V điều khiển xe mô tô biển số Max, màu đỏ, biển số 53R3-0953 đi đến tiệm cầm đồ “Hoàng Phúc” (tại số 137, tổ 1, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) để cầm đồ. Lợi dụng trong tiệm không có người trông coi, nên bị cáo V đi tới bàn lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio, màu trắng. Lúc này anh Hoàng Anh Minh (chủ tiệm cầm đồ) nghe tiếng chuông báo động nên từ phía sau tiệm đi lên. Nhìn thấy anh M đi tới, V ôm máy tính bên người và chạy bộ vào hẻm thuộc tổ 1, khu phố 5, thành phố Biên Hòa thì bị anh M cùng ông Trần Thanh S (sinh năm 1970, trú tại: số 129, tổ 1, khu phố 5, phường Long Bình, TP.Biên Hòa) và người dân đuổi theo bắt giữ cùng tang vật rồi trình báo giao cho Công an phường Long Bình chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử lý theo quy định. Quá trình điều tra bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Tang vật thu giữ, gồm:

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Max màu đỏ, biển số 53R3-0953.

+ 01 (một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 295/KL-HĐĐGTS, ngày 08/7/2020, của Hội đồng định giá thành phố Biên Hòa trong tố tụng hình sự, kết luận chiếc máy tính xách tay Sony Vaio có giá 3.417.000 đồng (ba triệu bốn trăm mười bảy nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 616/CT-VKSBH ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lê Duy V về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 14 (mười bốn) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Anh M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại. Trong thời gian tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 05/7/2020 tại địa chỉ số 137, tổ 1, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, bị cáo Lê Duy V có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay Sony Vaio có giá 3.417.000 đồng của anh Hoàng Anh M thì bị bắt quả tang xử lý theo quy định.

Xét thấy, hành vi của bị cáo như đã nêu trên, đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản: tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản, sau khi ra tù bị cáo không lấy đó làm bài học, thay đổi bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người sống không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 31/7/2017, TAND thị xã Long Khánh (nay là TP.Long Khánh), tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo V 05 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản vào ngày 05/7/2020. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo V không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại không có thu nhập ổn định, nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Max màu đỏ, biển số 53R3-0953, số máy: AN0906EAV3 1033, số khung: AN090GA34033, bị cáo Lê Duy V khai mượn của anh Bùi Văn Hưng (sinh năm 1989, HKTT: xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, TP.Cần Thơ), anh Bùi Văn Hưng khai đã cho Lê Duy V chiếc xe trên. Qua xác M tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai, không tìm thấy dữ liệu của xe mô tô biển số 53R3-0953, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên và tách ra làm rõ, xử lý sau, là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng, thuộc sở hữu của anh Hoàng Anh M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh M, nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Anh M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Duy V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/7/2020.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Lê Duy V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Lê Duy V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Hoàng Anh M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người làm chứng (03);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy

